

# GIẢI PHÁP NÂNG CAO NGUỒN LỰC GIẢM THIỂU RỦI RO TRONG HOẠT ĐỘNG THỂ DỤC THỂ THAO TẠI VIỆT NAM

Nguyễn Văn Phúc<sup>(1)</sup>

## Tóm tắt:

Sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường được sử dụng trong lĩnh vực TDTT, tác giả đã lựa chọn và xây dựng nội dung của 03 giải pháp nâng cao nguồn lực giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDTT ở Việt Nam, bước đầu kiểm nghiệm lý thuyết các giải pháp đã cho thấy bảo đảm tính phù hợp, có tính khả thi, tính thực tiễn và quản trị rủi ro trong hoạt động TDTT ở Việt Nam.

**Từ khóa:** Giải pháp, nguồn lực, giảm thiểu rủi ro, hoạt động TDTT...

## Solutions to improve resources to minimize risks in sports activities in Vietnam

## Summary:

Through regular scientific research methods, the authors selected and developed the content of 03 advanced solutions and resources to minimize risks in sports activities in Vietnam. The initial theoretical examination of solutions has shown to ensure suitability, feasibility, practicality in the risk management in sports activities in Vietnam.

**Keywords:** Solutions, resources, risk mitigation, sports activities...

## ĐẶT VẤN ĐỀ

Thể dục thể thao là một Ngành mang tính tổng hợp chịu sự ảnh hưởng của nhiều ngành nghề khác nhau. Nó có quan hệ mật thiết với Ngành Giáo dục & Đào tạo; Y tế - chăm sóc sức khỏe và hồi phục; Du lịch, Truyền thông, Quốc phòng, Kinh tế... vì mang tính tổng hợp, liên ngành, liên vùng, liên quốc gia nên TDTT cũng đặc biệt nhạy cảm với những thay đổi, biến động của tình hình kinh tế, chính trị, xã hội trong nước và quốc tế. Hoạt động TDTT đồng thời cũng sẽ phải đối mặt với rất nhiều rủi ro mang tính khách quan và cả chủ quan. Tuy nhiên, vấn đề giảm thiểu rủi ro trong thực tế hoạt động TDTT lại chưa được quan tâm đúng mức, nguồn lực cho hoạt động giảm thiểu rủi ro cũng chưa bảo đảm theo hoạt động thực tế. Điều này đòi hỏi phải có các giải pháp phù hợp nâng cao nguồn lực giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDTT tại Việt Nam.

## PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu, Phương pháp phỏng vấn, phương pháp toán học thống kê.

## KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

### 1. Lựa chọn và xây dựng nội dung các giải pháp nâng cao nguồn lực giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDTT tại Việt Nam

Việc lựa chọn các giải pháp được tiến hành qua tham khảo tài liệu, phân tích thực trạng, phỏng vấn các chuyên gia và phỏng vấn trên diện rộng bằng phiếu hỏi. Kết quả đã lựa chọn được 03 giải pháp nâng cao nguồn lực giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDTT tại Việt Nam gồm:

N02 – GP1: Xây dựng nguồn nhân lực quản trị rủi ro trong hoạt động TDTT

N02 – GP2: Bảo đảm nguồn lực tài chính trong triển khai các mô hình giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDTT

<sup>(1)</sup>PGS.TS, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh; Email: nguyenvanphuchn@gmail.com



**Thể dục thể thao là một Ngành mang tính tổng hợp chịu sự ảnh hưởng của nhiều ngành nghề nên đặc biệt nhạy cảm với những thay đổi và rủi ro của nhiều ngành nghề liên quan**

N02 – GP3: Huy động nguồn lực xã hội trong triển khai các mô hình giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TĐTT

Các giải pháp được lựa chọn qua phỏng vấn được xây dựng cụ thể các nội dung gồm:

**N02 – GP1: Xây dựng nguồn nhân lực quản trị rủi ro trong hoạt động TĐTT**

**Mục đích:** Tạo nguồn lực về con người tốt nhất để triển khai mô hình giảm thiểu rủi ro đã xây dựng vào thực tế góp bảo đảm an toàn, hiệu quả cho hoạt động TĐTT của các nhóm đối tượng.

**Nội dung:**

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ thể thao giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác thể thao trong giai đoạn mới và đặc biệt là được trang bị đầy đủ nhận thức, kiến thức chuyên môn về quản trị rủi ro, giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TĐTT.

- Đào tạo nguồn nhân lực chuyên môn về quản trị rủi ro trong các lĩnh vực hoạt động TĐTT. Đây sẽ là lực lượng nòng cốt trong hướng dẫn, tuyên truyền, thực hiện, giám sát quá trình hoạt động, giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TĐTT tại Việt Nam.

- Đổi mới chương trình giáo dục cử nhân ngành Quản lý TĐTT tại các trường đại học, bổ sung nội dung quản trị rủi ro trong hoạt động TĐTT.

- Các đơn vị quản lý Ngành TĐTT tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật các kiến thức chuyên môn về quản trị rủi ro, giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TĐTT.

- Đào tạo các cộng tác viên, cán bộ quản trị rủi ro trong hoạt động TĐTT từ nguồn nhân lực tại chỗ là những người đam mê, tâm huyết với hoạt động thể thao... để hỗ trợ truyền truyền về ý nghĩa, hướng dẫn, giám sát quá trình quản trị, giảm thiểu rủi ro trong các hoạt động TĐTT.

**Phương pháp đánh giá kết quả thực hiện giải pháp:**

Đánh giá thông qua số buổi đào tạo, tập huấn; số lượng cán bộ được đào tạo, bồi dưỡng, số lượng cộng tác viên, hướng dẫn viên quản trị rủi ro trong hoạt động TDDT.

### **N02 – GP2: Bảo đảm nguồn lực tài chính trong triển khai các mô hình giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDDT**

**Mục đích:** Tạo nguồn lực tài chính tốt nhất để triển khai mô hình giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDDT vào thực tế góp phần phát triển TDDT an toàn, hiệu quả.

#### **Nội dung:**

- Tăng cường nguồn vốn đầu tư xây dựng và vốn sự nghiệp để đào tạo, bồi dưỡng, tuyên truyền, thông tin, xây dựng tài liệu hướng dẫn... về quản trị, giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDDT thuộc từng loại hình, lĩnh vực hoạt động.

- Vận động sự tham gia của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, tích cực huy động nguồn đóng góp của dân cư và các thành phần kinh tế ngoài nhà nước, thành lập quỹ phòng ngừa, giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDDT.

- Tăng huy động ngân sách nhà nước và sự tham gia của toàn xã hội cho phát triển thể dục thể thao, trong đó chú ý tới việc phòng ngừa, giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDDT. Thực hiện việc lồng ghép các chương trình mục tiêu, các dự án, đề án có liên quan đến phát triển TDDT an toàn, hiệu quả.

- Khuyến khích các tổ chức và cá nhân chủ động quản trị rủi ro trong hoạt động TDDT cho bản thân, tại đơn vị, hướng dẫn những người xung quanh cùng thực hiện quản trị rủi ro trong các hoạt động TDDT nhằm phát triển một nền TDDT an toàn, hiệu quả.

#### **Phương pháp đánh giá kết quả thực hiện giải pháp:**

Đánh giá thông qua lượng kinh phí thu hút được để đưa mô hình giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDDT vào các lĩnh vực hoạt động: Kinh phí nhà nước, kinh phí từ các bộ, ban, ngành có liên quan, kinh phí từ các tổ chức chính trị xã hội – tổ chức xã hội, kinh phí từ xã hội hóa.

### **N02 – GP3: Huy động nguồn lực xã hội trong triển khai các mô hình giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDDT**

**Mục đích:** Huy động tối đa nguồn lực xã hội trong triển khai các mô hình quản trị rủi ro trong hoạt động TDDT, tạo sự vào cuộc đồng bộ của nhiều thành phần trong xã hội để huy động được các nguồn nhân lực, tài lực, nguồn lực trí tuệ và các điều kiện triển khai mô hình giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDDT vào thực tế.

#### **Nội dung:**

- Phối hợp với Sở Khoa học - Công nghệ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các ngành liên quan xây dựng chiến lược phát triển khoa học và công nghệ TDDT, nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ về lĩnh vực TDDT trong đó có chú trọng tới việc giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDDT, giúp phát triển TDDT an toàn, hiệu quả.

- Xây dựng các bộ phận chuyên trách thực hiện công tác cập nhật thông tin mới về các kết quả nghiên cứu trong lĩnh vực TDDT, đặc biệt là những nghiên cứu về phát triển thể thao an toàn, phương pháp phòng tránh, giảm thiểu rủi ro trong từng mảng hoạt động TDDT, tạo nguồn cơ sở dữ liệu để nghiên cứu, đánh giá chính xác các loại rủi ro trong lĩnh vực TDDT, từ đó có biện pháp quản trị, phòng ngừa, giảm thiểu rủi ro hiệu quả.

- Tăng cường các công trình nghiên cứu khoa học về quản trị rủi ro, giảm thiểu rủi ro trong các lĩnh vực TDDT, phát triển thể thao an toàn..., tăng cường nghiên cứu khai thác các điều kiện đảm bảo cho việc phát triển an toàn trong các lĩnh vực hoạt động TDDT.

- Khuyến khích các tổ chức và cá nhân chủ động quản trị rủi ro trong hoạt động TDDT cho bản thân, tại đơn vị, hướng dẫn những người xung quanh cùng thực hiện quản trị rủi ro trong các hoạt động TDDT nhằm phát triển một nền TDDT an toàn, hiệu quả.

- Có chế tài phù hợp thu hút các tổ chức, cá nhân tham gia quản trị rủi ro trong hoạt động TDDT cũng như xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin, truyền thông về quản trị rủi ro trong hoạt động TDDT.

#### **Phương pháp đánh giá kết quả thực hiện giải pháp:**

**Bảng 1. Kết quả kiểm chứng lý thuyết các giải pháp nâng cao nguồn lực giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDDT tại Việt Nam (n=18)**

TT	Giải pháp	Kết quả đánh giá				
		Tính thực tiễn	Tính khả thi	Tính đồng bộ	Tính hiệu quả	Đánh giá tổng hợp
1	N02 – GP1: Xây dựng nguồn nhân lực quản trị rủi ro trong hoạt động TDDT	4.41	4.42	4.44	4.35	4.36
2	N02 – GP2: Bảo đảm nguồn lực tài chính trong triển khai các mô hình giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDDT	4.35	4.36	4.28	4.29	4.31
3	N02 – GP3: Huy động nguồn lực xã hội trong triển khai các mô hình giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDDT	4.31	4.23	4.36	4.26	4.26

Đánh giá thông qua các nguồn lực xã hội tham gia triển khai mô hình giảm thiểu rủi ro vào thực tế, số lượng các nghiên cứu có liên quan, cơ sở dữ liệu được thành lập...

**2. Kiểm nghiệm giải pháp nâng cao nguồn lực giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDDT tại Việt Nam**

Kiểm chứng lý thuyết được tiến hành trên cơ sở phỏng vấn 18 chuyên gia trong lĩnh vực quản lý TDDT bằng phiếu hỏi thông qua thang đo Likert 5 mức để kiểm nghiệm về tính thực tiễn, tính khả thi, tính đồng bộ, tính hiệu quả và đánh giá tổng hợp khả năng áp dụng các giải pháp vào thực tế. Kết quả kiểm chứng được trình bày tại bảng 1.

Qua bảng 1 cho thấy: Kết quả kiểm chứng lý thuyết các giải pháp nâng cao nguồn lực giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDDT tại Việt Nam có đánh giá chung đạt được ở mức độ rất phù hợp/ rất khả thi. Các yếu tố như tính thực tiễn, tính khả thi, tính đồng bộ và tính hiệu quả đều được đánh giá ở mức độ rất đảm bảo.

Như vậy, các giải pháp nâng cao nguồn lực giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDDT tại Việt Nam là phù hợp, có tính khả thi, tính thực tiễn và quản trị rủi ro trong hoạt động TDDT ở Việt Nam.

**KẾT LUẬN**

Quá trình nghiên cứu lựa chọn và xây dựng nội dung chi tiết 03 giải pháp nâng cao nguồn lực giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDDT tại Việt Nam. Bước đầu kiểm nghiệm lý thuyết các giải pháp đã cho thấy bảo đảm tính phù hợp, có tính khả thi, tính thực tiễn và quản trị rủi ro trong hoạt động TDDT ở Việt Nam.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. *Hệ thống quản lý rủi ro theo tiêu chuẩn ISO 31000 – Nội dung cơ bản và hướng dẫn áp dụng*, Nhà xuất bản Hồng Đức, 2018.
2. Đinh Tuấn Hải, Nguyễn Hữu Huê (2016), *Quản lý rủi ro trong xây dựng*, Nxb Xây dựng, Hà Nội.
3. Nguyễn Cảnh Hiệp (2013), “Quản lý rủi ro tín dụng đầu tư phát triển của Ngân hàng Phát triển Việt Nam”, *Luận án tiến sĩ, Học viện Tài chính*.
4. Nguyễn Liên Hương (2013), *Bài giảng môn học quản lý rủi ro*, Đại học Xây dựng.
5. Đoàn Thị Hồng Vân (2002), *Quản lý rủi ro và khủng hoảng*, Nxb Thống kê, Hà Nội.

(Bài nộp ngày 19/10/2023, Phản biện ngày 28/10/2023, duyệt in ngày 30/11/2023)